

Số: /BC-CNTT

Đăk Glei, ngày tháng 7 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin 6 tháng đầu năm 2021**

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC VĂN BẢN CỦA BỘ Y TẾ, BHXH VIỆT NAM**

- Ban hành công văn số 489/YTĐ-KHNV ngày 25/3/2021 về việc phổ biến triển khai ứng dụng VssID.

- Ban hành công văn số 725/YTĐL-KHNV ngày 28/4/2021 thực hiện báo cáo Thống kê theo thông tư 37 của Bộ Y tế.

- Ban hành công văn số 902/YTĐL-CNTT ngày 18/5/2021 về việc triển khai khai báo y tế điện tử phục vụ phòng chống dịch COVID-19 bằng mã QR trên địa bàn huyện.

#### **II. MẠNG LƯỚI KCB BHYT TẠI TTYT HUYỆN ĐĂK GLEI**

**1. Tuyên huyện:** 05 phòng chức năng và 9 khoa

**2. Tuyên xã:** 12 Trạm Y tế xã và PKĐKKV có KCB.

#### **III. TÌNH HÌNH ỨNG DỤNG CNTT TẠI TTYT HUYỆN ĐĂKGLEI.**

##### **1. Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị CNTT**

- Tại Trung tâm có, tổng số máy vi tính toàn trung tâm khoảng 50 máy, cơ bản đáp ứng nhu cầu cho công việc chuyên môn.

- 100% Trạm Y tế đều được trang bị tối thiểu từ 02 máy vi tính và được kết nối Internet.

**2. Nhân lực CNTT:** đơn vị bố trí một cán bộ chuyên trách CNTT có trình độ từ cao đẳng.

##### **3. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan:**

###### **3.1. Tình hình triển khai và sử dụng hệ thống quản lý văn bản đi đến:**

Tại Trung tâm Y tế đã tập huấn phần mềm quản lý văn bản điện tử và điều hành - VNPTIOffice, thông qua phần mềm này đơn vị sẽ đảm bảo 100% văn bản đến và văn bản đi (không thuộc văn bản mật) của Trung tâm Y tế được quản lý trên phần mềm.

###### **3.2. Tình hình ứng dụng các phần mềm CNTT:**

a) Kết quả đạt được:

- Hệ thống hội nghị trực tuyến đã được triển khai hiệu quả. Gần như 100% các hội nghị, tập huấn do Sở Y Tế tổ chức đều được thực hiện trên hệ thống hội nghị trực tuyến.

- Duy trì triển khai các phần mềm Kế toán, quản lý tiêm chủng quốc gia, quản lý bệnh xã hội, quản lý LAO/HIV.

- Tại trung tâm đã triển khai hệ thống khám bệnh, chữa bệnh và thực hiện việc kết xuất gửi dữ liệu KCB BHYT lên cổng tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin giám định BHYT của cơ quan Bảo hiểm xã hội.

- Trung tâm cũng đã triển khai phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành do bên VNPT cung cấp.

- Hệ thống Y tế cơ sở cũng đã được trung tâm triển khai và các trạm y tế xã cũng đã được sử dụng.

- Phần mềm quản lý cán bộ cũng đã được triển khai tại đơn vị, cơ bản công chức, viên chức và người lao động đã nhập đầy đủ số liệu vào phần mềm.

- Thực hiện việc kết xuất gửi dữ liệu KCB BHYT lên cổng tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin giám định BHYT của cơ quan Bảo hiểm xã hội và hệ thống dữ liệu bộ y tế hàng ngày.

- Hệ thống phần mềm hoạt động ổn định, ít trục trặc, thao tác nhanh gọn và thuận tiện.

- Liên kết đồ dữ liệu thông tin từ hồ sơ sức khỏe về chung một phần mềm.

- Thực hiện triển khai việc cài đặt, sử dụng ứng dụng VssID và sử dụng thẻ BHYT trên ứng dụng VssID khi đi KCB BHYT thay cho thẻ BHYT giấy. Được cán bộ, viên chức, người lao động đánh giá cao về tính hiệu quả, tiện ích của phần mềm này.

b) Khó khăn và hạn chế:

- Các phần mềm như: Kế toán, quản lý tài sản chưa thực hiện kết nối liên thông được với Sở Y Tế.

- Việc triển khai tiếp nhận trên ứng dụng VssID còn gặp nhiều khó khăn như: người dân không có điện thoại thông minh để cài đặt ứng dụng.

#### **4. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp:**

Đã đưa trang thông tin điện tử của đơn vị đi vào hoạt động từ năm 2017 đáp ứng nhu cầu cung cấp thông tin cho bệnh nhân và người nhà trong quá trình điều trị. Cung cấp thông tin chuyên môn, thông tin văn bản điều hành đáp ứng nhu cầu tra cứu của cán bộ nhân viên và người lao động trong đơn vị.

#### **5. Kỹ năng sử dụng CNTT:**

- Kỹ năng sử dụng máy tính văn phòng, truy cập Internet của công chức, viên chức tại trung tâm còn hạn chế.

- Đội ngũ công chức, viên chức, người lao động sử dụng CNTT còn hạn chế về năng lực, do đó việc tiếp nhận và triển khai các phần mềm tại đơn vị còn hạn chế ảnh hưởng đến hiệu quả, tiến độ của việc khai thác và sử dụng các phần mềm.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn về CNTT chưa được thường xuyên.

#### **IV. KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CNTT TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021:**

##### **1. Mục tiêu chung:**

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong toàn đơn vị, đáp ứng yêu cầu tăng cường, nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và chất lượng các dịch vụ y tế, phục vụ tốt cho người dân và các tổ chức.

##### **2. Mục tiêu cụ thể :**

a) Hạ tầng kỹ thuật CNTT và viễn thông đáp ứng việc duy trì hoạt động liên tục, ổn định, chính xác các hệ thống thông tin và các ứng dụng của Ngành Y tế.

b) Nâng cấp và bảo dưỡng, bảo trì hệ thống mạng máy tính liên tục để đảm bảo công tác chuyên môn nghiệp vụ của các khoa phòng.

c) Tiếp tục triển khai tiếp nhận, giải quyết các quyền lợi cho người dân qua phần mềm ứng dụng VssID hiệu quả.

d) Thực hiện công tác báo cáo qua phần mềm thống kê y tế với số liệu chuẩn xác.

e) Cài đặt phần mềm diệt vi rút cho toàn bộ các máy tính tại trung tâm và các trạm Y tế xã, thị trấn.

f) Triển khai đồng bộ kết nối mạng trong toàn trung tâm và các trạm y tế xã việc ứng dụng CNTT trong một số lĩnh vực quản lý quan trọng như: kế toán, quản lý nhân sự, quản lý tiêm chủng, quản lý tài sản, quản lý hồ sơ sức khỏe, KCB VNPT HIS. Các trạm y tế xã được kết nối Internet và triển khai hệ thống KCB đáp ứng yêu cầu công tác chuyên môn, quản lý và trao đổi thông tin đầy đủ, thông suốt, chính xác, bảo mật./.

##### ***Nơi nhận:***

- Sở Y tế Kon Tum;
- Lãnh đạo Trung tâm Y tế;
- Các bộ phận trực thuộc TTYT;
- Lưu: VT, KHVN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Y Vũ**